TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 157/2023/HSST.
Ngày: 25 - 7 - 2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lường Thị Hương;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Quốc;

Bà Lý Thị Vinh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Tiến Dũng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Ông Lầu A Thống - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 162/2023/HSST, ngày 03 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 173/2023/QĐXXST-HS, ngày 11 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Lò Văn T; tên gọi khác: Không; sinh ngày 01/01/2003 tại xã CP, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản H, xã CP, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; trình độ học vấn: 04/12; nghề nghiệp: Trồng trọt; giới tính: Nam; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Lò Văn Th, sinh năm: 1982 và bà Lò Thị L, sinh năm: 1971; bị cáo chưa có vợ con; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 30/3/2023. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 30 phút, ngày 30/3/2023, tại khu vực Bản S, xã CP, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tổ công tác Công an, xã CP, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La phát hiện và bắt quả tang: Lò Văn T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ vật chứng gồm:

01 gói giấy màu trắng có chữ in màu đen, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng hồng nghi là Heroine và hồng phiến (Lò Văn T khai là Heroine và hồng phiến trộn lẫn), có khối lượng 0,16 gam, trích rút toàn bộ 0,16 gam ký hiệu T1 làm mẫu vật gửi giám định.

Kết luận giám định số: 729/KL-KTHS, ngày 04/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La: "Mẫu gửi giám định ký hiệu T1 là ma tuý, loại Methamphetamine và loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphene, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,16 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,16 gam loại Methamphetamine loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphene". Mẫu vật gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Tại cơ quan điều tra bị cáo Lò Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 30/3/2023, Lò Văn T đi bộ một mình từ nhà sang khu vực Bản S, xã CP, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, mục đích tìm mua ma tuý về sử dụng. Khi đi đến nơi, Lò Văn T gặp và hỏi mua được một người phụ nữ dân tộc Thái (Lò Văn T không biết tên và địa chỉ cụ thể ở đâu) một gói ma tuý, được gói bằng giấy màu trắng có chữ in màu đen, bên trong có một cục bột màu trắng là Heroine và hồng phiến trộn lẫn với giá 70.000 đồng. Sau khi mua được ma tuý, Lò Văn T cho vào túi quần đằng trước bên trái đang mặc, rồi đi bộ về nhà. Khi đi được khoảng 200 mét thuộc địa phận Bản S, xã CP, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La thì gặp Tổ công tác Công an xã CP, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La yêu cầu kiểm tra ma túy. Quá trình kiểm tra phát hiện và bắt quả tang Lò Văn T về hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Bản Cáo trạng số: 117/CT-VKS, ngày 07/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Lò Văn T về tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý, theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La trong phần tranh tụng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lò Văn T về điểm, điều, khoản và tội danh trên.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lò Văn T mức án từ 18 (mười tám) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Lò Văn T.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh giấy màu trắng có chữ in màu đen + một vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

Miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn T.

Ý kiến của bị cáo Lò Văn T: Nhất trí như bản luận tội của Viện kiểm sát,

xin giảm nhẹ hình phạt, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền và án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Tại phiên toà Lò Văn T thừa nhận: Ngày 30/3/2023, Lò Văn T bị phát hiện và bắt quả tang về hành vi cất giữ trái phép trong người 0,16 gam chất ma tuý, loại Methamphetamine và loại Heroine, (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphene trộn lẫn, tại khu vực bạn Sai, xã CP, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Mục đích cất giữ để sử dụng cho bản thân.

Lời khai nhận tội của bị cáo Lò Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định chất ma tuý và các tài liệu khác có trong hồ sơ.

Trên cơ sở đó có đầy đủ điều kiện, đủ căn cứ kết luận bị cáo Lò Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý, quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý của bị cáo Lò Văn T mục đích để sử dụng cho bản thân là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, phạm tội với lỗi cố ý. Do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm về toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật.

Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần cân nhắc về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo Lò Văn T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

[3]. Bị cáo Lò Văn T đang bị tạm giam, tiếp tục tạm giam bị cáo trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, không có thu nhập. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[5]. Về vật chứng vụ án: Đối với 01 mảnh giấy màu trắng có chữ in màu đen + một vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu xét không còn giá trị sử dụng cần tuyên tịch thu tiêu hủy. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6]. Về nguồn gốc số ma túy, Lò Văn T khai mua của một người phụ nữ dân tộc Thái, tại khu vực Bản S, xã CP, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La với giá 70.00.000 đồng vào ngày 30/3/2023. Do Lò Văn T không biết họ tên, địa chỉ cụ thể của người phụ nữ bán ma tuý cho Lò Văn T ở đâu. Nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La không có căn cứ để điều tra xử lý là có căn cứ.

[7]. Về án phí: Bị cáo Lò Văn T là hộ nghèo, bị cáo xin được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm. Cần miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14; ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Xử phạt bị cáo Lò Văn T 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/3/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tiêu hủy: Một phong bì niêm phong có viền màu xanh đỏ, mặt trước ghi: Vật chúng nhập kho vụ Lò Văn T - TTTPCMT, bắt ngày 30/3/2023. Mặt sau phong bì, dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số: 062609, đè lên các mép dán của phong bì và trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm phong, người bị bắt và 02 hình dấu đỏ của cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Bên trong có: 01 mảnh giấy màu trắng có chữ in màu đen + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23 tháng 6 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La).

3. Về Án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số:

326/2016/UBTVQH14; ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Miễn nộp toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn T.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Lò Văn T được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 25 tháng 7 năm 2023)./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND (02);
- Sở tư pháp tỉnh;
- Cơ quan CSĐT CA huyện;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lường Thị Hương